**BÀI HỌC STEM LỚP 5** – **KẾ HOẠCH BÀI DẠY**

**BÀI 12: SỬ DỤNG MÁY TÍNH CẦM TAY**

**(2 tiết)**

**Gợi ý thời điểm thực hiện:**

Bài 42. Máy tính cầm tay – sách Toán 5 – Kết nối tri thức với cuộc sống

Bài 60. Sử dụng máy tính cầm tay – sách Toán 5 – Chân trời sáng tạo

Bài 44. Sử dụng máy tính cầm tay – sách Toán 5 – Cánh diều

**Mô tả bài học:**

Sử dụng máy tính cầm tay để thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia số tự nhiên; tính tỉ số phần trăm để tính toán lượng muối trong một khẩu phần ăn, từ đó xây dựng thực đơn ăn uống lành mạnh.

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Nội dung chủ đạo và tích hợp trong bài học:** | | |
| **Môn học** | | **Yêu cầu cần đạt** |
| Môn học chủ đạo | Toán | – Làm quen với việc sử dụng máy tính cầm tay để thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia số tự nhiên; tính tỉ số phần trăm của hai số.  – Tính giá trị phần trăm của một số cho trước. |
| Môn học tích hợp | Mĩ thuật | Lựa chọn, phối hợp được vật liệu khác nhau để thực hành, sáng tạo. |

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT**

Bài học này giúp các em:

– Làm quen với việc sử dụng máy tính cầm tay để thực hiện các phép tính cộng, trừ, nhân, chia số tự nhiên; tính tỉ số phần trăm của hai số.

– Xây dựng thực đơn ăn uống lành mạnh.

– Tự tin chia sẻ ý tưởng thiết kế thực đơn các món ăn cho ba bữa trong một ngày.

– Có cơ hội phát triển năng lực giao tiếp và hợp tác, năng lực giải quyết vấn đề và sáng tạo thông qua hoạt động thảo luận nhóm, đề xuất ý tưởng thiết kế thực đơn các món ăn cho ba bữa trong một ngày.

– Có cơ hội phát triển phẩm chất trung thực khi tham gia hoạt động nhóm tạo sản phẩm: thiết kế thực đơn các món ăn cho ba bữa trong một ngày.

**II. ĐỒ DÙNG HỌC TẬP**

**1. Chuẩn bị của GV**

– Các phiếu học tập (trong phụ lục).

–Phiếu đánh giá theo nhóm (trong phụ lục).

**2. Chuẩn bị của HS (dành cho 1 nhóm HS)**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Thiết bị/Dụng cụ** | **Số lượng** | **Hình ảnh minh hoạ** |
| 1 | Giấy A4 | 3 tờ |  |
| 2 | Bút màu | 1 hộp |  |
| 3 | Kéo | 1 cái |  |
| 4 | Giấy màu | 5 tờ (5 màu khác nhau) |  |
| 5 | Máy tính cầm tay | 1 cái |  |

**III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC CHỦ YẾU**

| **Hoạt động của GV** | **Hoạt động của HS** |
| --- | --- |
| **Khởi động tiết học, ổn định tổ chức** |  |
| Chơi trò chơi: Vẽ một nét.  – GV chia lớp thành các nhóm, mỗi nhóm từ 4 – 6 HS.  – GV giới thiệu luật chơi: Nối tất cả các điểm trên hình mà không được trùng nét vẽ.  – GV ví dụ về cách chơi.  – GV tổ chức cho HS chơi.  Lần 1: GV chiếu hình  GV bấm nút tròn để mở đáp án.  Làm tương tự với các lần 2, 3, 4, 5.  – Kết thúc trò chơi, GV khen thưởng đội thắng cuộc. | – HS thực hiện chia nhóm.  – HS lắng nghe luật chơi.  – HS tham gia chơi trò chơi. |
| – GV khen thưởng HS có câu trả lời đúng. | – HS chúc mừng bạn. |
| **KHỞI ĐỘNG** | |
| **Hoạt động 1: Đọc thông tin sau, thảo luận với bạn và trả lời câu hỏi** | |
| *Mục tiêu: HS thực hiện trả lời một số câu hỏi, từ đó xác định được sản phẩm cần xây dựng, tạo ra trong bài học này là thực đơn ăn uống lành mạnh cho 3 bữa trong một ngày.*  *Cách tiến hành:* | |
| – GV cho HS đọc thông tin ở hoạt động 1 trang 57 sách Bài học STEM 5. | – HS đọc thông tin. |
| – GV giao phiếu học tập số 1 và yêu cầu HS thảo luận nhóm hoàn thành phiếu. | – HS hoàn thành phiếu học tập số 1. |
| – GV mời đại diện HS lên trình bày phiếu học tập của mình.  – GV cho các nhóm đặt câu hỏi nếu có thắc mắc hoặc muốn góp ý. | – HS lên trình bày phiếu học tập. |
| – GV nhận xét, chữa bài.  + Tổ chức Y tế Thế giới đã khuyến cáo trung bình một người trưởng thành nên tiêu thụ khoảng 5 gam muối mỗi ngày.  + Trung bình một tháng (30 ngày) một người Việt Nam đã tiêu thụ khoảng:  13,5 x 30 = 405 gam muối/tháng.  + So với khuyến cáo thì lượng muối tiêu thụ đó đã vượt (13,5 – 5) x 30 = 255 gam/tháng. | – HS theo dõi và chữa bài. |
| – GV nêu nhiệm vụ bài học: Trong bài học này, chúng ta hãy tìm hiểu và tính lượng muối sử dụng trong 3 bữa ăn hằng ngày để điều chỉnh cho phù hợp nhé!  Máy tính cầm tay sẽ giúp chúng mình tính toán nhanh và chính xác hơn. Chúng mình cùng xây dựng thực đơn ăn uống lành mạnh theo các tiêu chí sau nhé: ***Tiêu chí sản phẩm:***  + Thực đơn 3 bữa trong một ngày với thực phẩm được chọn có lượng muối ít hơn 5 gam.  + Các món ăn đầy đủ nhóm chất dinh dưỡng cần thiết cho cơ thể.  + Thực đơn trình bày hấp dẫn, sáng tạo. | – HS lắng nghe. |
| – GV yêu cầu các nhóm HS, từ tiêu chí trên, hãy thảo luận để xây dựng tiêu chí cho sản phẩm của nhóm mình. | – HS thảo luận để xây dựng tiêu chí sản phẩm cho nhóm mình. |
| – GV mời đại diện một vài HS các nhóm nêu tiêu chí sản phẩm của nhóm mình. Các nhóm khác nhận xét, góp ý bổ sung.  – GV lưu ý các nhóm khác có thể đặt câu hỏi cho nhóm bạn để làm rõ vấn đề. | – HS nghe tiêu chí của nhóm bạn và nhận xét, góp ý bổ sung (nếu có). |
| – GV nhận xét, đánh giá hoạt động 1 và chuyển sang hoạt động 2: Để sử dụng được máy tính cầm tay, chúng ta hãy cùng tìm hiểu và làm quen với máy tính cầm tay thông qua Hoạt động 2 nhé. | – HS lắng nghe. |
| **HÌNH THÀNH KIẾN THỨC** |  |
| **Hoạt động 2: Làm quen với máy tính bỏ túi** | |
| *Mục tiêu: HS nêu được các chức năng bàn phím, cách thực hiện các phép tính trên máy tính cầm tay.*  *Cách tiến hành:* | |
| – GV giới thiệu về máy tính bỏ túi: Máy tính bỏ túi (còn được gọi là máy tính toán, máy tính cầm tay, gọi tắt là máy tính) là một thiết bị điện tử nhỏ gọn được dùng để thực hiện việc tính toán từ đơn giản đến phức tạp. | – HS lắng nghe. |
| – GV đặt câu hỏi cho HS thảo luận nhóm: Hãy chỉ ra và nói cho bạn nghe chức năng những phím mà em biết. | – HS thảo luận nhóm. |
| – GV mời đại diện HS lên trả lời, các nhóm khác bổ sung (nếu có). | – HS trả lời. |
| – GV nhận xét, chữa bài.  Chức năng các phím trên máy tính:   |  |  |  | | --- | --- | --- | |  |  |  | | – HS theo dõi và lắng nghe. |
| – GV phát phiếu học tập số 2.  – GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi trong phiếu. | – HS thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi. |
| – GV mời đại diện HS lên trình bày phiếu học tập của nhóm, các nhóm khác đặt câu hỏi cho nhóm bạn. | – HS trình bày. |
| – GV nhận xét và chữa bài:  **Câu 1:** Sử dụng máy tính cầm tay thực hiện các phép tính sau:  297 + 989 = 1 286  7 689 – 1 989 = 5 700  345 x 678 = 233 910  222 598 : 3 = 6 547  Tỉ số phần trăm của 8 và 50 là 16%.  36% của 88 là 31,68.  **Câu 2:** Viết một phép tính cộng, trừ, nhân, chia hai số bất kì rồi đố bạn sử dụng máy tính cầm tay tìm kết quả.  Ví dụ:  Phép cộng: 2 232 + 749  Phép trừ: 110 084 – 1 749  Phép nhân: 578 x 645  Phép chia: 25 240 : 18  **Câu 3:** Viết hai số bất kì rồi đố bạn sử dụng máy tính tìm tỉ số phần trăm của hai số đó (nếu phần thập phân của thương có nhiều chữ số thì chỉ lấy đến 4 chữ số).  Ví dụ: Tỉ số phần trăm của 14 và 99 là 14,1414%. | – HS theo dõi. |
| – GV phát phiếu học tập số 3.  – GV yêu cầu HS thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi trong phiếu. | – HS thảo luận nhóm và trả lời các câu hỏi. |
| – GV mời đại diện HS lên trình bày phiếu học tập của nhóm, các nhóm khác đặt câu hỏi. | – HS trình bày. |
| – GV nhận xét và chữa bài:  **Câu 1:** Trung bình khi bóc 1 kg củ lạc thì thu được 0,65 kg hạt lạc, tức tỉ số phần trăm giữa hạt lạc và củ lạc là 65%. Dùng máy tính cầm tay, hãy tính số ki-lô-gam hạt lạc thu được khi bóc củ lạc theo bảng sau:    **Câu 2:** Bữa sáng bạn Hiền ăn 1 đĩa bánh cuốn và uống 1 cốc sữa tươi không đường. Theo em, lượng natri trong thức ăn bạn Hiền đã ăn là bao nhiêu gam?  Lượng natri trong thức ăn bạn Hiền đã ăn là:  242 + 380 = 622 (g) | – HS theo dõi.  – HS theo dõi. |
| – GV tổng kết giờ học: Nhắc lại cách sử dụng máy tính bổ túi để thực hiện các phép tính: cộng, trừ, nhân, chia,… | – HS theo dõi. |
| **TIẾT 2** | |
| **THỰC HÀNH** – **VẬN DỤNG** | |
| **Hoạt động 3. Đề xuất ý tưởng và giải pháp thiết kế thực đơn ăn uống lành mạnh** | |
| *Mục tiêu: HS xây dựng được ý tưởng và giải pháp thiết kế thực đơn ăn uống lành mạnh.*  *Cách tiến hành:* | |
| **a. Dựa vào tiêu chí của nhóm, thảo luận và chia sẻ ý tưởng thiết kế thực đơn.** |  |
| – GV chia lớp thành các nhóm 4 – 6 HS. | – HS lập nhóm theo yêu cầu của GV |
| – GV tổ chức cho các nhóm thảo luận và chia sẻ về ý tưởng thiết kế thực đơn của nhóm. | – HS thảo luận nhóm. |
| – GV chiếu tiêu chí sản phẩm và yêu cầu nội dung thảo luận của nhóm bám sát các tiêu chí đó. | – HS theo dõi. |
| – GV mời đại diện một số nhóm chia sẻ ý tưởng thiết kế thực đơn, GV có thể đặt các câu hỏi gợi ý:  + Thực đơn ba bữa trong một ngày với thực phẩm được chọn có lượng muối như thế nào?  + Vật liệu làm bảng thiết kế là gì?  + … | – HS chia sẻ ý tưởng làm thực đơn. Ví dụ:  + Thực đơn ba bữa trong một ngày với thực phẩm được chọn có lượng muối ít hơn 5 gam.  + Vật liệu làm bảng thiết kế dùng giấy A4 để trình bày thực đơn, giấy màu để trang trí. |
| – GV mời các nhóm khác góp ý cho nhóm bạn để hoàn thiện ý tưởng. | – Nhóm khác nhận xét, góp ý để nhóm bạn hoàn thiện ý tưởng. |
| **b. Lựa chọn ý tưởng và phác thảo cách thực hiện.** |  |
| – GV yêu cầu HS thảo luận nhóm để lựa chọn ý tưởng, phác thảo cách thực hiện. | – Thảo luận nhóm. |
| – GV giao phiếu học tập số 4 và yêu cầu HS hoàn thành. | – HS hoàn thành phiếu học tập số 4. |
| – GV mời HS trình bày kết quả phiếu học tập số 4. | – HS trình bày kết quả phiếu học tập số 4. |
| – GV mời các nhóm khác góp ý, bổ sung. | – HS góp ý, bổ sung. |
| – GV tổng kết hoạt động:  + Ý tưởng thực đơn của các nhóm.  + Cách tính toán lượng muối theo khuyến cáo.  + Tổng lượng muối dùng cho 1 ngày/ 1 thực đơn của các nhóm.  Sau đó chuyển sang hoạt động tiếp theo. | – HS theo dõi. |
| **Hoạt động 4. Thiết kế thực đơn các món ăn cho 3 bữa trong một ngày** | |
| *Mục tiêu: HS thiết kế được thực đơn theo ý tưởng của nhóm.*  *Cách tiến hành:* | |
| **a.** **Lựa chọn dụng cụ và vật liệu.**  GV yêu cầu các nhóm lựa chọn dụng cụ và vật liệu phù hợp với phương án của nhóm đã chọn. | – HS lựa chọn dụng cụ và vật liệu phù hợp với phương án của nhóm. |
| **b. Thiết kế thực đơn theo ý tưởng của nhóm em.**  – GV chiếu gợi ý các bước làm trong sách trang 61 sách Bài học STEM 5 để HS tham khảo.  Bươc 1: Thu thập thông tin về các món ăn cho 3 bữa của các bạn trong nhóm.  Bước 2: Thống nhất chọn thực đơn cho 3 bữa trong một ngày có ghi rõ lượng thực phẩm từng món.  Bước 3: Sử dụng bảng ở mục 2e và bảng dưới đây, tra cứu thông tin lượng natri tương ứng với lượng thực phẩm đã chọn ở từng bữa, sử dụng máy tính để tính lượng muối có thể có trong thực phẩm.  (GV chiếu cho HS tham khảo một số bảng dữ liệu)  Bước 4: Điều chỉnh lại thực đơn hoặc lượng thực phẩm trong từng món đảm bảo lượng muối phù hợp.  Bước 5: Trình bày thực đơn, trang trí sáng tạo. | – HS hoạt động nhóm làm sản phẩm. |
| – GV theo dõi việc làm sản phẩm của cả lớp và hỗ trợ khi cần. | – Các nhóm thực hành làm sản phẩm. |
| – Sau khi HS làm xong, GV yêu cầu các nhóm kiểm tra xem: Thực đơn 3 bữa trong 1 ngày với thực phẩm được chọn có lượng muối ít hơn 5 gam không?  HS điều chỉnh lại thực đơn hoặc lượng thực phẩm trong từng món ăn đảm bảo lượng muối phù hợp, khuyến khích HS trình bày trang trí sáng tạo. | – HS điều chỉnh sản phẩm theo tiêu chí. |
| **Hoạt động 5. Thuyết trình giới thiệu sản phẩm** | |
| *Mục tiêu: HS thuyết trình giới thiệu được sản phẩm của nhóm.*  *Cách tiến hành:* | |
| – GV tổ chức cho các nhóm trưng bày sản phẩm. | – HS trưng bày sản phẩm. |
| – GV tổ chức cho HS thảo luận tự đánh giá sản phẩm của nhóm mình vào phiếu đánh giá (phụ lục). | – HS tự đánh giá sản phẩm của nhóm. |
| – GV mời HS tham quan sản phẩm của các nhóm. | – HS tham quan sản phẩm của các nhóm. |
| – GV mời các nhóm giới thiệu thực đơn của nhóm mình.  (Giới thiệu về:  + Thực đơn các món ăn cho 3 bữa trong một ngày: Bữa sáng, bữa trưa, bữa tối gồm những thực phẩm nào, lượng thực phẩm cho từng món và lượng muối tương ứng.  + Chia sẻ những điều rút ra từ bài học có thể vận dụng vào cuộc sống. Đưa ra lời khuyên món ăn nào nên nhiều muối, ít muối. | – Đại diện nhóm giới thiệu sản phẩm. |
| – HS đến tham quan sản phẩm sẽ đánh giá sản phẩm của nhóm bạn sau khi quan sát, nghe thuyết minh vào phiếu đánh giá. | – HS đánh giá sản phẩm của nhóm bạn vào phiếu đánh giá. |
| – GV tổng kết hoạt động:  + Nhận xét ý thức làm việc của nhóm HS.  + Nhận xét, đánh giá sản phẩm của các nhóm. |  |
| **TỔNG KẾT BÀI HỌC** | |
| – GV nhắc HS chưa hoàn thiện sản phẩm và phiếu học tập hoàn thiện nốt.  – GV đề nghị HS sử dụng bảng thiết kế thực đơn các món ăn cho 3 bữa trong ngày vào thực đơn hằng ngày của gia đình em. | |
| – GV khen ngợi nhóm HS tốt tham gia hoạt động, động viên các nhóm làm chưa tốt để lần sau cố gắng. | |
| – GV nhận xét và tổng kết buổi học theo gợi ý sau: tinh thần thái độ tham gia làm việc nhóm của HS. | |